

# KINH NHỮNG ĐIỀU BỒ-TÁT HẢI Ý HỎI VỀ PHÁP MÔN TỊNH ẨN

## QUYỂN 9

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lặp lại bằng bài tụng:

*Luôn hộ trì chánh pháp chư Phật  
Sẽ được các pháp khen ngợi tốt  
Pháp khen ngợi kia ta lược nói  
Như một giọt nước trong biển cả.  
Biết ân chư Phật thường báo đáp  
Chư Phật phó thác giữ tạng pháp  
Luôn hộ trì chánh pháp chư Phật  
Tức là cúng khắp mười phương Phật.  
Phật nhĩn chiếu sáng quán cõi Phật  
Diệu bảo cúng dường chư Thế Tôn  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
So phước cúng trước thì hơn hẳn.  
Tuy dùng của cải cúng dường Phật  
Không thể giải thoát hành thế gian  
Nếu cầu pháp thù thắng xuất thế  
Người trí ra khỏi pháp thế gian.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Liên được chư Phật luôn thâm nhận  
Trời, rồng... cũng thâm nhận  
Đều được phước và trí thâm giữ.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Được niệm tuệ hành đều đầy đủ  
Thắng tuệ rộng lớn đều biết hết  
Người trí nhỏ sạch giống phiến nã.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Chẳng bị các ma tìm sơ hở  
Ác tác nghi hoặc đều dứt trừ*

*Không có các chương, không ràng buộc.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Sinh vào quốc độ không lầm lỗi  
Trong tất cả đời thấy thân Phật  
Thấy rồi tâm liền được thanh tịnh.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Đạt được pháp đại trí tức mạng  
Xuất gia thuận lợi luôn thành tựu  
Tu hành chân thật hạnh thanh tịnh.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Giới, văn phát sinh các phạm hạnh  
Được năm trí thông rất khinh an  
Thiên định giải thoát đều vô ngại.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Nhập vào trong các pháp sâu xa  
Cảnh giới Phật không, không ngăn ngại  
Tin hiểu chúng sinh không ngã, pháp.  
Người thọ trì chánh pháp chư Phật  
Được tuệ sắc bén hiểu vô ngại  
Đắc môn vô úy nói không ngại  
Phá lưới nghi hoặc của chúng sinh.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Đắc đại Tổng trì, lợi thù thắng  
Chẳng cần nghe thọ trong trăm kiếp  
Do đủ biện tài đều vô ngại.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Được các bậc Trí thường khen ngợi  
Trời, A-tu-la... cũng vui lòng  
Chư Phật khen ngợi như con Phật  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Được Đế-thích, Phạm vương không khó  
Và Chuyển luân vương trong loài người  
Cho đến vui thắng diệu Bồ-đề.  
Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
Đủ ba mươi hai tướng thù diệu*

Đại trí viên thành thân bất hoại  
 Tất cả người xem không nhàm chán.  
 Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
 Được Thiện tri thức cũng chẳng khó  
 Vì họ nói rõ môn pháp ấn  
 Nghe nhận tặng chánh pháp vô tận.  
 Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
 Nghiệp thân, ngữ tâm đều thanh tịnh  
 Giới định tuệ thanh tịnh cũng vậy  
 Đắc trí giải thoát khéo thanh tịnh.  
 Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
 Thường không xa lìa tâm Bồ-đề  
 Không rời bỏ hạnh Ba-la-mật  
 Mà thường thâm giữ nhiều pháp thiện.  
 Người hộ trì chánh pháp chư Phật  
 Khen ngợi rộng lớn công đức ấy  
 Dù cho sống trọn trong một kiếp  
 Cũng không thể nói hết công đức.

Bấy giờ, trong pháp hội có một Bồ-tát tên là Công Đức Quang Vương, từ chỗ ngồi đứng dậy, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như vừa rồi Thế Tôn đã bảo thế này: Ta ở trong pháp bất khả thuyết mà thành Chánh giác. Bạch Thế Tôn! Nếu là pháp bất khả thuyết thì vì sao nay nói là hộ trì chánh pháp?

Phật nói:

–Đúng vậy, đúng vậy! Này thiện nam! Như ông đã nói, ta ở trong pháp bất khả thuyết mà thành Chánh giác. Nhưng này thiện nam, bất khả thuyết có nghĩa là vì văn tự ngôn ngữ của thế tục đối với pháp vô vi, không thể diễn nói. Nếu dùng văn tự ngữ ngôn diễn nói môn Tổng trì, phô bày, thiết lập, khai thị chỉ rõ thì mới có chỗ diễn nói. Như thế tức là hộ trì chánh pháp.

Này thiện nam! Có pháp sư thuyết pháp, ở trong kinh điển sâu xa như thế, thọ trì rộng rãi, vì người diễn thuyết, như lý tu hành, nếu người nào thường ở chỗ Pháp sư này cung kính tôn trọng, phụng sự, âm thầm hộ trì, cúng dường các thứ đồ dùng như thức ăn uống, y phục, đồ nằm ngồi, khi ốm đau cung cấp thuốc thang đầy đủ, có thể hộ trì chánh pháp khéo hộ ngôn ngữ, ở nơi phi ngôn ngữ mà hàm chứa, đó là hộ trì chánh pháp.

Này thiện nam! Nếu người có thể hiểu rõ, ở nơi “không” mà tín thuận không tướng, không nguyện, không cầu, ở trong không gia hạnh mà chân thật an chỉ, đó là hộ trì chánh pháp.

Này thiện nam! Nếu người có thể đối với lời nói của mình không có tranh cãi hơn thua và cả lời nói phi pháp của người khác, cả hai đều thâm giữ vào trong pháp thì đó là hộ trì chánh pháp.

Này thiện nam! Nếu người có thể dùng tâm vô chướng ngại liên tục thâm nhận hết tất cả chúng sinh vào trong tuệ giải thoát, không dùng tâm tài lợi của thế gian mà bố thí pháp cho người thì đó là hộ trì chánh pháp.

Này thiện nam! Nếu người có thể xả bỏ thân mạng, đối với kinh điển sâu xa như thế âm thâm hộ trì, ở nơi thanh vắng, y pháp tu hành thì đó là hộ trì chánh pháp.

Này thiện nam! Nếu có người thương vì nhân duyên nghe pháp hoặc vì nhân duyên thuyết pháp, cho đến đi một bước, hoặc một hơi thở ra vào mà luôn chuyên chú thì đó là hộ trì chánh pháp.

Này thiện nam! Nếu hiểu tất cả pháp là không bảo vệ, không chỗ chấp thủ thì đó là hộ trì chánh pháp.

Lại nữa, này Công Đức Quang Vương! Những duyên như thế người cần phải biết.

Này thiện nam! Ta nhớ vô số kiếp và hơn vô số kiếp về trước ở quá khứ, khi ấy, có Phật xuất hiện nơi thế gian, hiệu là Đại Trí Lực Thanh gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn; thế giới tên là Tịnh quang, kiếp số tên là Hỷ thượng.

Này thiện nam! Thế giới Tịnh quang kia do lưu ly tạo thành, rộng rãi thanh tịnh, ánh sáng chiếu khắp mười phương. Nơi ấy có các chúng Đại Bồ-tát thanh tịnh, nương vào sức diệu dụng nơi đại thần thông, xuất sinh từ pháp sâu xa. Các thứ thọ dụng của chúng Đại Bồ-tát ấy đều giống như Thiên tử cõi Hóa lạc, đều dưới hình dạng Thiên tử, ở chỗ Phật ấy nghe nhận thuyết pháp, lại không có các loại hình tướng tại gia hay xuất gia. Khi ấy, Đức Đạo Trí Lực Thanh Như Lai thường vì các chúng Bồ-tát ở pháp hội đó mà rộng rãi tuyên thuyết việc hộ trì chánh pháp. Đức Phật nói thế này: “Thiện nam! Các ông cần phải siêng năng hộ trì chánh pháp không tiếc thân mạng”.

Trong hội đó có một Đại Bồ-tát tên là Pháp Ngữ thưa với Thế Tôn Đại Trí Lực Thanh Như Lai: “Bạch Thế Tôn! Thế nào là các Bồ-tát có thể hộ trì chánh pháp? Lại nữa thế nào là pháp được hộ trì?”

Đức Phật ấy đáp: “Này thiện nam! Nếu ở trong cảnh giới của sắc tâm, khéo ngăn các chướng, chuyên chú một cảnh, điều phục, dừng nghỉ, trụ pháp tịch tĩnh thì đó là hộ trì chánh pháp. Vì sao? Vì nhãn căn, sắc cảnh và nhãn thức, ba thứ này chẳng phải pháp, chẳng phải phi pháp; nhĩ căn, thanh cảnh và nhĩ thức, tỷ căn, hương cảnh và tỷ thức, thiệt căn, vị cảnh và thiệt thức, thân căn, xúc cảnh và thân thức, ý căn, pháp cảnh và ý thức chẳng phải pháp, chẳng phải phi pháp. Nếu có thể hiểu rõ nhãn sắc là không thì nhãn và sắc không có sự phân biệt, nhãn thức vô trú, đó là chánh pháp. Nếu Bồ-tát ở trong trí như thật, khéo làm cho người khác được pháp như thế thì đó là hộ trì chánh pháp. Cũng như thế, nhĩ và thanh, tỷ và hương, thiệt và vị, thân và xúc, ý và pháp, hiểu rõ là không thì ý và pháp không chỗ phân biệt; ý thức vô trú, đó là chánh pháp. Nếu Bồ-tát ở trong trí như thật khéo làm cho người khác được pháp như thế thì đó là hộ trì chánh pháp.

Thiện nam! Nếu có pháp ở trong các pháp mà có thể chuyển biến thì pháp ấy không có chỗ bảo vệ, không có chỗ giữ lấy. Hiểu như thế thì đó là hộ trì chánh pháp.

Lại nữa, ở trong các kiến, y cứ vào tà kiến thì loại kiến ấy không có bảo vệ, không có giữ lấy. Hiểu như thế thì đó là hộ trì chánh pháp.

Lại nữa, vì sự vô trí, si chướng ấy nên tâm không trong sáng, nếu ở trong vô trí, si chướng ấy không gìn giữ, không nắm bắt. Hiểu biết như thế thì đó là hộ trì chánh pháp.

Lại, thiện nam! Nếu pháp có tụ có tán tức chẳng phải pháp, chẳng phải luật; nếu không tụ không tán tức là pháp, là luật. Những pháp nào là tụ là tán? Nghĩa là các pháp thuộc về hữu vi có tụ tán. Nếu là chẳng phải pháp chẳng phải luật thì làm sao mà không tụ không tán. Vì vậy nên biết, nếu vô thủ tức vô sinh, do vô sinh nên không tụ cũng không tán; vì không tụ không tán nên đó là pháp là luật. Cái gì là pháp là luật? Đó là tự tánh bất sinh, các phiền não... không sinh khởi, đó tức là pháp là luật. Nếu là pháp là luật thì không sinh không diệt, tức là vô tận. Cái vô tận này tức là pháp luật vô sinh. Pháp vô sinh như thế mới không chỗ hộ trì, mà không chỗ hộ trì tức là hộ trì chân thật chánh pháp.

Lại nữa, này Công Đức Quang Vương! Khi Đức Đại Trí Lực Thanh Như Lai giảng nói pháp ấy, trong chúng hội đó, có ba vạn hai

ngàn Bồ-tát đắc pháp Nhẫn vô sinh. Bồ-tát Pháp Ngữ ở chỗ Phật ấy được nghe pháp rồi, tâm ý vui thích, hết mực vui mừng, tiến tới trước Phật thưa:

–Hy hữu thay! Bạch Thế Tôn! Thế Tôn khéo tuyên thuyết pháp môn hộ trì chánh pháp sâu xa như thế. Bạch Thế Tôn! Như chỗ con hiểu nghĩa Phật đã dạy và như điều con sở đắc thì tất cả pháp là vô pháp, mà vô pháp tức là hữu pháp. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì nếu tất cả pháp có chỗ nắm bắt tức là vô pháp, nếu không có chỗ nắm bắt tức là có pháp. Vì hai tướng pháp và phi pháp, ở trong tất cả pháp đều không có hai tướng pháp và phi pháp có thể biết.

Bạch Thế Tôn! Tất cả pháp và phi pháp, nếu ở trong Thắng nghĩa đế thì không pháp nào có thể nắm bắt được, cũng không có phi pháp có thể nắm bắt được. Do không có tướng pháp, cũng không có tướng phi pháp nên không pháp nào có thể kể ra. Vì không có pháp có thể kể ra nên trụ nơi thật tế, nếu trụ thật tế tức là không giới hạn. Vì sao? Vì ranh giới của hư không tức là ranh giới của các pháp. Như hư không không từ đâu đến nên cũng không giới hạn, các pháp cũng vậy, không từ đâu đến nên cũng không có giới hạn, nên nói giới hạn của các pháp tức là giới hạn của hư không.

Bạch Thế Tôn! Nếu có Bồ-tát được nghe pháp thật tế như vậy rồi, hiểu rõ như thật thì vị ấy đã thông đạt các pháp không có hai tướng.

Bạch Thế Tôn! Con thấy không có một pháp nhỏ nào có thể đắc. Nếu pháp không sở hữu nên con nói là hộ trì chánh pháp.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Khi con nói pháp này có khế hợp với lời Như Lai nói chăng? Là pháp ngữ không? Pháp tùy thuận, pháp tuyên thuyết, con nói đúng chăng?

Phật nói:

–Này thiện nam! Lời ông đã nói quả thật khế hợp với lời của Như Lai, đúng là pháp ngữ. Pháp tùy thuận, pháp tuyên thuyết đó là chánh thuyết.

Lại nữa, này Công Đức Quang Vương! Khi Bồ-tát Pháp Ngữ nói pháp ấy, trong chúng Thiên tử kia có mười ngàn Thiên tử đắc pháp nhẫn nhu thuận.

Này Công Đức Quang Vương! Ông chớ sinh niệm nghi ngờ. Bồ-tát Pháp Ngữ khi ấy đâu phải người nào khác mà chính là Công Đức Quang Vương là ông đó. Nay ông ở trước đại chúng pháp hội này

khuyến thỉnh ta. Vì vậy, nay ta đem pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác tích tập trong vô số ức kiếp kia phó chúc cho ông. Ông nên thọ trì, rộng vì mọi người nói, diễn bày phổ biến.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn giảng nói pháp ấy rồi, trong hội này có sáu mươi ức chúng Đại Bồ-tát đều đứng trước Phật, khác miệng cùng lời đồng nói thế này:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con nguyện hộ trì chánh pháp Bồ-đề của Như Lai và diễn nói truyền bá rộng rãi.

Phật bảo các Bồ-tát:

–Này các thiện nam! Các người đã tu hành an trú nơi pháp nào rồi mà hộ trì pháp Bồ-đề đã tích tập vô số ức kiếp của Như Lai?

Khi ấy, trong chúng hội có một Bồ-tát tên là Sơn Tự Tại Vương tiến tới trước bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu tiếc giữ thân mạng thì như thế không thể hộ trì chánh pháp. Con không tiếc thân mạng vì vậy mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Cát Tường Phong Vương thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đối với lợi dưỡng, nếu có sự mong cầu thì như thế không thể hộ trì chánh pháp. Con đối với các việc danh tiếng, lợi dưỡng... đều xả bỏ, chẳng phải điều mà bậc Thánh cho phép thì đều xa lìa; như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Đại Tràng thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có hai tướng pháp hoặc phi pháp thì như thế không thể hộ trì chánh pháp. Nếu lìa hai tướng ấy, được pháp bình đẳng như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Thắng Mật thưa:

–Nếu bị bệnh phiền não bức bách thì như thế không thể hộ trì chánh pháp. Con được sức trí tuệ của chư Thánh, điều phục phá bỏ phiền não, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Trì Cự thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu ở trong cảnh giới tối tăm ngu muội thì như thế không thể hộ trì chánh pháp. Con được trí quang vô ngại lìa các si ám, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Điện Thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Trong pháp, nếu khởi trí tỷ lượng thì như thế không thể hộ trì chánh pháp. Con đã chứng được trí hiện lượng, ở trong các pháp không khởi sự tin tưởng nào khác, như thế mới có thể hộ trì

chánh pháp.

Bồ-tát Phổ Mật thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu là căn tánh và tâm tán loạn của thế tục, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Đối với các căn, các môn, các xứ, con khéo điều phục sâu kín, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Tịnh Quang thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu đối với pháp chúng sinh có các loại tánh và các loại tướng, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Đối với tất cả chúng sinh, con khởi tâm bình đẳng và tất cả pháp cũng được bình đẳng, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Tối Thắng Bộ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu khởi tán loạn chẳng phải tâm định đẳng dẫn, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con trụ tâm định đẳng dẫn không tán loạn, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Đạo Sư thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu không biết rõ pháp chánh đạo, tu hành tà đạo, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con đã biết rõ pháp trí Chánh đạo, đem chúng sinh tà đạo đặt vào đạo như thật, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Thiện Tuệ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu tâm do dự khởi phân biệt, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con nay đã lìa tâm do dự, dứt các phân biệt, lại khiến cho tất cả chúng sinh trừ được bệnh nghi hoặc, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Biến Chiếu thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu trụ nơi phi pháp, hủy hoại đạo tu hành, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con trụ chánh pháp, chân thật tu hành, lại đặt tất cả chúng sinh đều trụ trong đạo như thật, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Minh Quán thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu còn đầy tuệ nhiễm, lìa pháp quang minh, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con đã đắc tuệ quyết định viên mãn, trí thiện xảo, đầy đủ pháp quang minh, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Vô Ngại Tuệ thưa:



–Bạch Thế Tôn! Nếu có tâm chướng ngại, không thể theo hộ tuệ chúng sinh, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con dùng tâm không chướng ngại, theo hộ chúng sinh, khiến trụ nơi thắng tuệ, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Hành Tịnh Tuệ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu không khéo hiểu căn cơ các chúng sinh, lại không thể biết việc làm của các chúng sinh, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con đối với căn hành của tất cả chúng sinh đều hiểu biết, thâm nhập, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Trang Nghiêm Vương thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đối với pháp, nếu có tướng phân biệt, còn nương vào ngã, nhân và nương vào pháp, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Đối với tất cả phân biệt, phi phân biệt, con đều lìa biến kế, ba luân thanh tịnh, không ngã, không nhân, không pháp nương tựa, cũng không tạo tác, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Sư Tử Tràng thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng sinh nơi thế gian nghe tất cả pháp không sinh không khởi đều hoảng sợ, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con đã biết rõ tất cả pháp không sinh, không khởi, lại không kinh sợ, không thấy có pháp hoặc gần, hoặc xa, an trụ ở như thật, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Từ Thị thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu đối với Bồ-đề, khởi tướng xa rời, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Nếu có Bồ-tát khởi tư duy thế này: Ta tuy đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng không thấy Bồ-đề đối với thân hoặc tâm, có sự hòa hợp, chẳng phải không hòa hợp, Bồ-tát như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Công Đức Quang Vương thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu trụ nơi phi công đức, lìa công đức chân thật không cầu công đức thù thắng của Như Lai, như thế thì không thể hộ trì chánh pháp. Con đã xa lìa các phi công đức, an trú nơi công đức chân thật của Bồ-tát, dốc cầu công đức tối thắng của Như Lai, như thế mới có thể hộ trì chánh pháp.

Bồ-tát Diệu Cát Tường thưa:

–Bạch Thế Tôn! Như người cuồng loạn trong đời nói như thế này: Con có thể hộ trì chánh pháp của Như Lai, thì đấy chẳng phải lời thành tín. Vì sao? Vì như khi Phật Thế Tôn ngồi ở đạo tràng không pháp nào

có thể đắc, cũng chẳng có chỗ chứng, trong đó làm gì có pháp để có thể hộ trì! Bạch Thế Tôn! Đối với tất cả pháp, hoàn toàn con không hộ trì, lia các chấp trước, chỉ dùng đại Bi giữ các pháp tánh. Nhưng đối với các pháp không có sự thành tựu, chẳng phải không thành tựu.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen Bồ-tát Đồng tử Diệu Cát Tường:

–Lành thay, lành thay, Diệu Cát Tường! Đúng như vậy, đúng như vậy, Đúng như lời ông nói! Khi ta ngồi nơi đạo tràng không có pháp nhỏ nào có thể đắc. Khi không có chỗ thủ đắc mới nói là ngồi nơi đạo tràng.

Diệu Cát Tường bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn ngồi nơi đạo tràng vào lúc nào? Nếu có chỗ ngồi tức là đối với Bồ-đề có chỗ thủ đắc. Như vậy mới có hai, là có sự đối ngại riêng biệt và có Bồ-đề riêng biệt.

Bạch Thế Tôn! Nghĩa là vì Phật và Bồ-đề không có hai sự đối ngại.

Phật nói:

–Này Diệu Cát Tường! Tự tánh của Bồ-đề tràng ta đã thông đạt, cho nên ta mới ngồi nơi Bồ-đề tràng, vì tự tánh của ta tức là tự tánh Bồ-đề tràng; mà tự tánh của Bồ-đề tức là tự tánh của tất cả chúng sinh; tự tánh của tất cả chúng sinh tức là tự tánh của tất cả pháp. Này Diệu Cát Tường! Vì tự tánh đồng nhất, bình đẳng nhất vị. Khi ta thành Chánh giác ở Bồ-đề tràng, quán Bồ-đề tràng, không có pháp nhỏ nào mà không giải thoát, nghĩa là vì Bồ-đề bình đẳng nên hiện chứng các pháp cũng bình đẳng. Nhưng trong pháp bình đẳng không rơi vào các số, vì số cùng phi số đều xa lia. Vì vậy, pháp bình đẳng ấy Như Lai gọi là vô vi. Này Diệu Cát Tường! Như Lai đắc vô vi, siêu việt tất cả pháp hữu vi.

Khi Như Lai nói pháp ấy, Bồ-tát Diệu Cát Tường sinh tin hiểu sâu xa và tất cả hội chúng đều tin hiểu pháp giải thoát của Như Lai. Do tin hiểu nên tất cả đều bình đẳng trong pháp, không có gì vượt ra.

Bấy giờ, các chúng Đại Bồ-tát ở thế giới Vô lượng công đức bảo vô cấu thù diệu trang nghiêm, trước hết cùng đến thế giới Ta-bà này với Bồ-tát Hải Ý, nghe pháp ấy rồi, tâm ý sung sướng, hết mực vui mừng, đều hân hoan cùng phát lời:

–Chúng con đến cõi Phật này được vui thích được lợi ích tốt đẹp, được thấy Thế Tôn, lại diện kiến Đại sĩ Đồng tử Diệu Cát Tường, được

nghe thuyết chánh pháp sâu xa này, gặp Phật xuất thế, chuyển đại pháp luân, thấy chánh pháp này hiện trú ở thế gian. Bạch Thế Tôn! Nếu chánh pháp này ở nơi nào được truyền bá rộng rãi thì các chúng sinh nơi ấy được lợi ích lớn. Lại nữa, nếu có người, ngay khi Phật tại thế hay sau khi Niết-bàn, có thể nghe nhận chánh pháp như thế, nghe rồi tin hiểu, thọ trì đọc tụng, rộng vì người nói thì nên biết, người ấy được lợi ích lớn.

Phật nói:

–Này chư Thiện nam! Như các người biết thì Bồ-tát được bao nhiêu điều lợi ích lớn?

Các Bồ-tát ấy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát được mười điều lợi ích lớn. Đây tức là những điều lợi ích đạt được chẳng thể nghĩ bàn:

1. Được lợi ích lớn, gặp Phật ra đời và luôn luôn gần gũi.
2. Được gặp Phật rồi, thâm tâm thanh tịnh.
3. Khởi tâm thanh tịnh nghe thọ chánh pháp.
4. Nghe chánh pháp rồi lìa các nghi hoặc.
5. Lìa nghi hoặc rồi, liền được xuất gia.
6. Đã xuất gia rồi tự nuôi sống bằng sinh hoạt thanh tịnh.
7. Vì đã tự nuôi sống bằng sinh hoạt thanh tịnh nên có thể khéo giảng nói pháp.
8. Khéo giảng nói pháp rồi, phát tâm Bồ-đề.
9. Do không quên mất tâm Bồ-đề nên có thể nghe thọ pháp tạng Bồ-tát.
10. Nghe pháp tạng sâu xa của Bồ-tát rồi, dựa vào pháp tu hành, được đại lợi này.

Bạch Thế Tôn! Các pháp như thế là mười thứ lợi ích lớn của Bồ-tát. Đây tức là lợi ích tốt đẹp được hình thành, nếu các Bồ-tát an trú như thế thì đó gọi là khéo được lợi ích lớn.

Khi ấy, Phật khen ngợi:

–Lành thay, lành thay! Đại sĩ các vị! Khéo nói lợi ích lớn mà Bồ-tát đạt được.

Khi Phật giảng nói pháp này rồi, trong chúng hội có ba vạn sáu ngàn người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

